Cơ quan phát hành: VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ
Người ký: CỤC THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG CHÍNH PHỦ
Email: thongtinchinhphu@chinhphu.vn
Cơ quan: VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ
Thời gian ký: 11.11.2026 11:41:45 +07:00

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2156/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 10 tháng 11 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW ngày 20 tháng 7 năm 2026 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và phát huy vai trò của các hội quần chúng trong giai đoạn phát triển mới

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Chỉ thị số 11-CT/TW ngày 20 tháng 7 năm 2026 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và phát huy vai trò của các hội quần chúng trong giai đoạn phát triển mới;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW ngày 20 tháng 7 năm 2026 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và phát huy vai trò của các hội quần chúng trong giai đoạn phát triển mới.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- Bộ Chính trị;
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ;
- UBND các tỉnh, thành phố;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý, Thư ký TTg và các PTTg, các Vụ, Cục, Công báo;
- Lưu: VT, TCCV (2b), 16

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Phạm Thị Thanh Trà

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW ngày 20 tháng 7 năm 2026 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và phát huy vai trò của các hội quần chúng trong giai đoạn phát triển mới

(Kèm theo Quyết định số 2156/QĐ-TTg ngày 10 tháng 11 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ)

Thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW ngày 20 tháng 7 năm 2026 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và phát huy vai trò của các hội quần chúng trong giai đoạn phát triển mới, Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Cụ thể hóa đầy đủ, kịp thời các nhiệm vụ và giải pháp của Chỉ thị số 11-CT/TW thành các nhiệm vụ cụ thể của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, cơ quan ngang bộ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố; xác định rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, tiến độ, kết quả và trách nhiệm tổ chức thực hiện.

b) Tạo chuyển biến về nhận thức và trách nhiệm của các bộ, ngành, địa phương đối với vị trí, vai trò của hội; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; tiếp tục hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách, tạo điều kiện để các hội hoạt động đúng tôn chỉ, mục đích và quy định của pháp luật.

c) Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các hội; phát huy vai trò tập hợp, đoàn kết, vận động hội viên và Nhân dân, huy động các nguồn lực xã hội, làm cầu nối giữa Đảng, Nhà nước với Nhân dân; tham gia phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ Tổ quốc bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại nhân dân, xây dựng và chủ quyền quốc gia.

2. Yêu cầu

a) Bám sát nhiệm vụ và giải pháp của Chỉ thị số 11-CT/TW; bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý thống nhất của Nhà nước; phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, tổ chức.

b) Các nhiệm vụ, giải pháp phải được triển khai đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, khả thi và hiệu quả; phân công rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, trách nhiệm, tiến độ và kết quả thực hiện; tránh hình thức, trùng lặp, chồng chéo hoặc dàn trải.

c) Gắn hoàn thiện thể chế, chính sách với đổi mới phương thức quản lý nhà nước; kết hợp yêu cầu tăng cường quản lý, hỗ trợ của Nhà nước trên cơ sở nhiệm vụ cụ thể do Đảng, Nhà nước giao với nguyên tắc tự nguyện, tự quản, tự bảo đảm kinh phí hoạt động và tự chịu trách nhiệm của hội theo quy định của pháp luật; phát huy tính chủ động, sáng tạo và hiệu quả hoạt động của các hội.

d) Tăng cường phối hợp giữa các bộ, ngành, địa phương với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các cơ quan, tổ chức có liên quan; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, kết nối và chia sẻ thông tin phục vụ quản lý, theo dõi và đánh giá việc thực hiện Kế hoạch bảo đảm phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, trách nhiệm của các cơ quan, thể hiện rõ vai trò Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tập hợp, định hướng, phối hợp hoạt động và hội tự chủ, tự quản, hoạt động theo pháp luật và điều lệ hội.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Quán triệt nâng cao nhận thức, trách nhiệm về vị trí, vai trò của hội trong giai đoạn phát triển mới của đất nước

Các bộ, cơ quan ngang bộ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố căn cứ chức năng nhiệm vụ tổ chức quán triệt nội dung Chỉ thị số 11-CT/TW và Kế hoạch này đến cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý nhằm nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của hội trong hệ thống chính trị; lồng ghép nội dung phát huy vai trò hội trong chiến lược, chương trình, kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực và địa phương.

2. Tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với hội

a) Các bộ, cơ quan ngang bộ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố:

- Thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với hội theo quy định của pháp luật; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, bảo đảm các hội hoạt động đúng tôn chỉ, mục đích, đúng quy định của pháp luật, phù hợp với yêu cầu phát triển đất nước trong giai đoạn mới.

- Tăng cường trách nhiệm trong việc xem xét việc thành lập hội; bảo đảm thực hiện nghiêm túc và nhất quán nguyên tắc hoạt động của hội là tự nguyện, tự quản, tự bảo đảm kinh phí hoạt động và tuân thủ pháp luật; Nhà nước hỗ trợ kinh phí để hội thực hiện nhiệm vụ do Đảng và Nhà nước giao.

- Tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, giám sát đối với tổ chức và hoạt động của hội, tổ chức thuộc hội; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật; khắc phục tình trạng buông lỏng quản lý nhà nước đối với hội.

b) Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát tổ chức, hoạt động của hội thuộc phạm vi quản lý báo cáo Thủ tướng Chính phủ; triển khai công tác phòng, chống rửa tiền đối với các hội theo quy định của pháp luật; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về hội.

c) Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, tăng cường quản lý việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký tổ chức khoa học và công nghệ đối với các tổ chức khoa học và công nghệ thuộc hội theo quy định của pháp luật bảo đảm hoạt động đúng tôn chỉ, mục đích; kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các vi phạm; kiên quyết đình chỉ, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký tổ chức khoa học và công nghệ của những tổ chức vi phạm pháp luật.

d) Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, tăng cường quản lý việc cấp giấy phép hoạt động của các cơ quan báo chí thuộc hội theo quy định của pháp luật bảo đảm hoạt động đúng tôn chỉ, mục đích, đúng quy hoạch; kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các vi phạm; kiên quyết đình chỉ, thu hồi Giấy phép hoạt động của những tổ chức vi phạm pháp luật.

đ) Bộ Công an chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, tăng cường phòng, chống tài trợ khủng bố; phòng ngừa việc lợi dụng tổ chức, hoạt động hội, nguồn tài chính và quan hệ quốc tế để xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội.

e) Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, rà soát, hướng dẫn bảo đảm yêu cầu quốc phòng trong tổ chức, hoạt động và hợp tác quốc tế của các hội.

g) Thanh tra Chính phủ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường thanh tra việc chấp hành pháp luật về thành lập; chia, tách; sáp nhập; hợp nhất; giải thể, đình chỉ, tạm đình chỉ hoạt động, cho phép hoạt động trở lại sau khi bị tạm đình chỉ; đổi tên và phê duyệt điều lệ hội; cấp lại giấy phép thành lập, thu hồi giấy phép thành lập đối với tổ chức thuộc hội và việc thực hiện điều lệ của hội, tổ chức thuộc hội theo quy định của pháp luật.

h) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố:

- Rà soát tổ chức, hoạt động của hội ở địa phương.

- Triển khai công tác phòng, chống rửa tiền đối với các hội tại địa phương theo quy định của pháp luật.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong quản lý nhà nước về hội và tổ chức, hoạt động của hội tại địa phương theo quy định của pháp luật.

- Nghiên cứu, xây dựng và phê duyệt Đề án sắp xếp, kiện toàn các hội tại địa phương; ban hành Danh mục dịch vụ công giao nhiệm vụ, đặt hàng, đấu thầu cung cấp dịch vụ công cho các hội tại địa phương theo quy định; bảo đảm việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức hội gắn với nâng cao hiệu quả hoạt động của hội, đáp ứng yêu cầu thực tiễn và việc giao nhiệm vụ, đặt hàng cung cấp dịch vụ công được thực hiện công khai, minh bạch, đúng đối tượng, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách và quy định pháp luật có liên quan.

3. Hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách đối với hội

a) Các bộ, cơ quan ngang bộ:

- Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định pháp luật thuộc ngành, lĩnh vực quản lý có liên quan đến tổ chức và hoạt động của hội (nếu có).

- Rà soát nhiệm vụ, hoạt động, dịch vụ công thuộc ngành, lĩnh vực quản lý; đề xuất hoặc tổ chức thực hiện việc giao nhiệm vụ, đặt hàng, đấu thầu cung cấp dịch vụ công đối với tổ chức đủ điều kiện theo quy định của pháp luật (nếu có).

b) Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện pháp luật về hội phù hợp với yêu cầu quản lý trong tình hình mới; xây dựng tiêu chí đánh giá hiệu quả hoạt động của hội và xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu quốc gia về hội.

c) Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, hướng dẫn việc quản lý, sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước hỗ trợ hội thực hiện nhiệm vụ được giao và các quy định về quản lý tài sản, tài chính, viện trợ từ nước ngoài bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả.

d) Bộ Ngoại giao chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, hướng dẫn công tác quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại của các hội; rà soát, hoàn thiện các quy định pháp luật có liên quan đến hoạt động đối ngoại và hợp tác quốc tế của hội (nếu có).

4. Rà soát, kiện toàn tổ chức và nâng cao hiệu quả hoạt động của hội; tạo điều kiện cho các hội phát huy vai trò, trách nhiệm trong xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc

a) Các bộ, cơ quan ngang bộ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố:

- Chủ động đề xuất giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của hội, tổ chức thuộc hội phù hợp với đặc điểm ngành, lĩnh vực và địa phương.

- Nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ công chức thực hiện công tác quản lý, hỗ trợ hoạt động của hội; phối hợp với Bộ Nội vụ tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ phù hợp với yêu cầu quản lý theo ngành, lĩnh vực và địa phương.

- Tạo điều kiện để các hội tham gia đóng góp ý kiến, tư vấn, phản biện chính sách, pháp luật trong quá trình xây dựng, hoàn thiện chính sách, pháp luật và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội nhằm tập hợp và phát huy trí tuệ, kinh nghiệm, uy tín, tinh thần cống hiến của đội ngũ trí thức, chuyên gia, nhà khoa học, văn nghệ sĩ, nhà báo, luật gia, luật sư, doanh nhân, người có uy tín trong các tầng lớp nhân dân thông qua tổ chức hội.

- Phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tạo điều kiện cho các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ phát huy vai trò trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, phong trào thi đua yêu nước và các cuộc vận động lớn do Thủ tướng Chính phủ, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát động; bảo đảm phân định rõ chức năng quản lý nhà nước và vai trò tập hợp, hướng dẫn, phối hợp của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

b) Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho người làm việc tại hội.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Nội vụ là cơ quan đầu mối giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc và tổng hợp việc thực hiện Kế hoạch này; chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố và các cơ quan, tổ chức có liên quan xử lý những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện; kịp thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ đối với những vấn đề vượt thẩm quyền. Chủ trì tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch theo Kế hoạch sơ kết, tổng kết Chỉ thị số 11-CT/TW của cấp có thẩm quyền.

2. Các bộ, cơ quan ngang bộ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này xây dựng kế hoạch; phân công đơn vị chủ trì, phối hợp tổ chức thực hiện. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc cần điều chỉnh nhiệm vụ, các bộ, cơ quan ngang bộ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố gửi Bộ Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

3. Kinh phí thực hiện được bảo đảm từ ngân sách nhà nước hằng năm của các bộ, cơ quan ngang bộ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Phụ lục

PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CÁC CƠ QUAN THEO KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 11-CT/TW NGÀY 20 THÁNG 7 NĂM 2026 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG VÀ PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA CÁC HỘI QUẦN CHÚNG TRONG GIAI ĐOẠN PHÁT TRIỂN MỚI

(Kèm theo Kế hoạch tại Quyết định số 2156/QĐ-TTg ngày 10 tháng 11 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ)

TT	Tên nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời hạn
I	**Quán triệt nâng cao nhận thức, trách nhiệm về vị trí, vai trò của hội trong giai đoạn phát triển mới của đất nước**				
1	Tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW và Kế hoạch của Chính phủ	- Các bộ, cơ quan ngang bộ. - UBND các tỉnh, thành phố.	- Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam. - UBND cấp xã.	Kế hoạch, Hội nghị, Hội thảo tuyên truyền, phổ biến	Thường xuyên
2	Lồng ghép nội dung phát huy vai trò hội trong chiến lược, chương trình, kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực và địa phương	- Các bộ, cơ quan ngang bộ. - UBND các tỉnh, thành phố.	- Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam. - UBND cấp xã.	Chương trình, kế hoạch	Thường xuyên
II	**Đổi mới và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với hội**				
1	Rà soát tổ chức, hoạt động của hội	-Bộ Nội vụ. -UBND các tỉnh, thành phố	- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp. - Bộ, cơ quan ngang bộ. -UBND cấp xã.	- Báo cáo tổ chức, hoạt động của hội	Hằng năm
2	Rà soát, tăng cường quản lý việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký tổ chức khoa học và công nghệ đối với các tổ chức khoa học và công nghệ thuộc hội	Bộ Khoa học và Công nghệ	- Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam. - Các bộ, cơ quan ngang bộ. - UBND các tỉnh, thành phố. - UBND cấp xã.	Văn bản hướng dẫn hoặc đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định pháp luật có liên quan (nếu có)	Thường xuyên

3	Rà soát, tăng cường quản lý việc cấp giấy phép hoạt động của các cơ quan báo chí thuộc hội	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	- Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam. - Các bộ, cơ quan ngang bộ. - UBND các tỉnh, thành phố. - UBND cấp xã.	Văn bản hướng dẫn hoặc đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định pháp luật có liên quan (nếu có)	Thường xuyên
4	Triển khai công tác phòng, chống rửa tiền đối với các hội theo quy định của pháp luật	- Bộ Nội vụ. - UBND các tỉnh, thành phố.	- Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam. - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Tài chính và các bộ, cơ quan ngang bộ. - UBND cấp xã.	Văn bản hướng dẫn hoặc tổ chức tập huấn	Thường xuyên
5	Theo dõi, tăng cường phòng, chống tài trợ khủng bố; phòng ngừa việc lợi dụng tổ chức, hoạt động hội, nguồn tài chính và quan hệ quốc tế để xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội	Bộ Công an	- Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam. - Các bộ, cơ quan ngang bộ. - UBND các tỉnh, thành phố. - UBND cấp xã.	Văn bản hướng dẫn hoặc đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định pháp luật có liên quan (nếu có)	Thường xuyên
6	Theo dõi, rà soát, hướng dẫn bảo đảm yêu cầu quốc phòng trong tổ chức, hoạt động và hợp tác quốc tế của các hội	Bộ Quốc phòng	- Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam. - Các bộ, cơ quan ngang bộ. - UBND các tỉnh, thành phố. - UBND cấp xã.	Văn bản hướng dẫn hoặc đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định pháp luật có liên quan (nếu có)	Thường xuyên
7	Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về hội và người làm việc tại hội	Bộ Nội vụ	- Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam. - Các bộ, cơ quan ngang bộ. - UBND các tỉnh, thành phố.	Hội nghị hoặc lớp tập huấn (02 -03 cuộc/năm)	Hằng năm

8	Tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong quản lý nhà nước về hội và tổ chức, hoạt động của hội theo quy định của pháp luật	- Thanh tra Chính phủ. - Bộ Nội vụ đối với hội hoạt động trong phạm vi toàn quốc. - Các bộ quản lý ngành đối với lĩnh vực hội hoạt động. - UBND cấp tỉnh đối với hội hoạt động trong phạm vi tỉnh.	- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp. - Các bộ, cơ quan ngang bộ. - UBND cấp xã.	Kế hoạch thanh tra, kiểm tra và Thông báo kết luận	Thường xuyên
9	Phê duyệt Đề án sắp xếp, kiện toàn các hội tại địa phương; ban hành Danh mục dịch vụ công giao nhiệm vụ, đặt hàng, đấu thầu dịch vụ công cho các hội tại địa phương	UBND các tỉnh, thành phố	- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp. - Các bộ, cơ quan ngang bộ. - UBND cấp xã.	Đề án và Danh mục nhiệm vụ	Tháng 12/2027
III	**Hoàn thiện thể chế, cơ chế, chính sách đối với hội**				
1	Rà soát, hoàn thiện pháp luật về hội	Bộ Nội vụ	- Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam. - Các bộ, cơ quan ngang bộ. - UBND các tỉnh, thành phố. - UBND cấp xã.	Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 126/2024/NĐ-CP	Tháng 12/2026
2	Xây dựng tiêu chí đánh giá hiệu quả hoạt động của hội	Bộ Nội vụ	- Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam. - Các bộ, cơ quan ngang bộ. - UBND các tỉnh, thành phố. - UBND cấp xã.	Bộ tiêu chí đánh giá	Tháng 12/2027

3	Xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu quốc gia về hội	Bộ Nội vụ	- Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam. - Bộ Khoa học và Công nghệ, các bộ, cơ quan ngang bộ. - UBND các tỉnh, thành phố. - UBND cấp xã.	Hệ thống cơ sở dữ liệu về hội	- Hoàn thành việc xây dựng cơ sở dữ liệu về hội trong năm 2026. - Duy trì, cập nhật cơ sở dữ liệu về hội hằng năm.
4	Theo dõi, hướng dẫn việc quản lý, sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước hỗ trợ hội bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả	Bộ Tài chính	- Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam. - Các bộ, cơ quan ngang bộ. - UBND các tỉnh, thành phố. - UBND cấp xã.	Văn bản hướng dẫn giải quyết các kiến nghị vướng mắc hoặc đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định pháp luật có liên quan (nếu có)	Thường xuyên
5	Theo dõi, rà soát, hướng dẫn việc thực hiện các quy định về quản lý tài sản, tài chính, viện trợ từ nước ngoài đối với hội	Bộ Tài chính	- Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam. - Các bộ, cơ quan ngang bộ. - UBND các tỉnh, thành phố. - UBND cấp xã.	Văn bản hướng dẫn giải quyết các kiến nghị vướng mắc hoặc đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định pháp luật có liên quan (nếu có)	Thường xuyên

6	Theo dõi, hướng dẫn công tác quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại của các hội; rà soát, hoàn thiện các quy định pháp luật có liên quan đến hoạt động đối ngoại và hợp tác quốc tế của hội	Bộ Ngoại giao	- Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam. - Các bộ, cơ quan ngang bộ. - UBND các tỉnh, thành phố. - UBND cấp xã.	Văn bản hướng dẫn giải quyết các kiến nghị vướng mắc hoặc đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định pháp luật có liên quan (nếu có)	Thường xuyên
IV	**Sơ kết, tổng kết, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW**				
1	Sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW và Kế hoạch này	Bộ Nội vụ	- Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam. - Các bộ, cơ quan ngang bộ. - UBND các tỉnh, thành phố. - UBND cấp xã.	Báo cáo sơ kết và tổng kết	Theo Kế hoạch sơ kết, tổng kết Chỉ thị số 11-CT/TW của cấp có thẩm quyền